TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **01**/2018/QĐ-PT	*Sóc Trăng, ngày 28 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông **Phạm Hùng Nuôi**.

Các Thẩm phán: 1. Ông **Mai Thiện Kế**

2. Ông **Nguyễn Văn Dũ**.

Tại quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 65/2017/QĐST-DS ngày 27 tháng 12 năm 2017, Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Sóc Trăng đã căn cứ vào điểm g khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc "*Tranh chấp quyền sử dụng đất",* giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Yến N**. Địa chỉ: ấp C, xã B, huyện A, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Ông **Trương Thành S**. Địa chỉ: ấp C, xã B, huyện A, tỉnh Sóc Trăng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **T**. Địa chỉ: ấp C1, xã B1, huyện A, tỉnh Sóc Trăng.

2. Bà **M**. Địa chỉ: ấp C1, xã B1, huyện A, tỉnh Sóc Trăng.

3. Bà **L**. Địa chỉ: ấp C, xã B, huyện A, tỉnh Sóc Trăng.

4. Ông **H**. Địa chỉ: ấp C, xã B, huyện A, tỉnh Sóc Trăng.

Tại đơn kháng cáo đề ngày 02 tháng 01 năm 2018, nguyên đơn bà N kháng cáo quyết định đình chỉ giải quyết vụ án nêu trên với lý do: Bà không có tranh chấp quyền sử dụng đất, bà yêu cầu Tòa án cấp sơ thẩm xem xét "quyền sử dụng đất khác" mà bà được hưởng, tức là phần đất trước mặt tiền nhà, bến sông trước nhà hay mặt tiền hành lang an toàn giao thông đường bộ trước nhà. Vị trí phần đất tranh chấp có diện tích 31,3m^2 tọa lạc tại ấp C, xã B, huyện A, tỉnh Sóc Trăng, nằm trước mặt tiền nhà của bà và đây là bến sông duy nhất để cho bà lên xuống hàng hóa, đậu phương tiện thủy nhằm phục vụ cho việc đi lại, lên xuống hàng nông sản khi có thu hoạch cây trái. Ngày 23/5/2017 ông T và bà M đã chuyển nhượng hết cho bà phần đất tại thửa 192, tờ bản đồ số 77, diện tích 153,8m^2 thì mặc nhiên phần đất bến sông trước nhà là của bà và bà được quyền sử dụng, không ai được quyền xây cất án ngữ phần mặt tiền này. Mặc dù trong bản đồ địa chính không có thể hiện phần đất nằm trên kênh W thuộc quyền sử dụng của bà nhưng đây là "quyền sử dụng khác" mà bà được hưởng. Phần đất này nằm trên kênh W nhưng căn nhà ông S cất trên dãy đất nằm dọc phía trước che hết mặt tiền nhà của bà, làm cản trở đường đi, việc lên xuống hàng của bà. Do đó,

bà yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét quyết định đình chỉ giải quyết vụ án nêu trên nhằm bảo vệ quyền lợi của bà.

XÉT THẤY:

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và theo nội dung đơn kháng cáo, Hội đồng phúc thẩm nhận định:

- Vào ngày 15/5/2017 giữa bà N với ông T, bà M có thỏa thuận chuyển nhượng phần đất có diện tích 153,8m^2 tại thửa đất số 192, tờ bản đồ số 77, tọa lạc tại ấp C, xã B, huyện A, tỉnh Sóc Trăng, đối diện với thửa đất này (về hướng nam) là phần đất tranh chấp (nằm giáp song) có diện tích 31,3m^2. Bà N cho rằng khi ông T, bà M chuyển nhượng thửa đất số 192 cho bà N thì có bao gồm luôn phần đất tranh chấp nhưng bà N không cung cấp được chứng cứ gì để chứng minh cho lời trình bày này của bà N là đúng sự thật. Hơn nữa, lời trình bày này của bà N cũng không được ông T thừa nhận. Tại biên bản lấy lời khai ngày 19/9/2017 (Bút lục số 53) ông T trình bày: "*Lúc mua bán, hai bên có thỏa thuận chừa phần đất mà vợ chồng ông đã cho anh S thuê (vì tính luôn phần đất cho thuê này thì diện tích sẽ nhiều hơn 153,8m2), chị N cũng đồng ý việc này. Trước yêu cầu khởi kiện của chị N, ông không đồng ý vì đây là yêu cầu này vô lý, nếu trả lại thì phần đất này anh S phải trả cho vợ chồng ông, chứ không phải trả cho chị N, vì đây là đất của vợ chồng ông cho anh S thuê, hợp đồng vẫn đang còn hiệu lực đến năm 2030*".

Mặt khác, theo Công văn số 541/UBND.VP ngày 17/11/2017 của Ủy ban nhân dân huyện A, tỉnh Sóc Trăng (Bút lục số 65) đã xác định: *"Phần đất đang tranh chấp có diện tích 31,3m^2 tọa lạc ấp C, xã B, huyện A là đất giao thông, thủy lợi do nhà nước quản lý và không cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân theo quy định của pháp luật"*. Như vậy, phần đất 31,3m^2 theo yêu cầu của bà N là đất công, nên thuộc quyền quản lý của Nhà nước. Trong trường hợp bà N muốn sử dụng hay muốn được công nhận quyền sử dụng đối với phần đất này thì phải làm thủ tục để cơ quan nhà nước có thẩm quyền (ở đây là UBND cấp có thẩm quyền) xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, nếu bà N có căn cứ chứng minh phần đất tranh chấp ông T, bà M đã chuyển nhượng cho bà mà bà không nhận và không sử dụng được đất thì bà có thể khởi kiện vụ án dân sự về tranh chấp hợp đồng dân sự đối với ông T, bà M tại Toa án có thẩm quyền để giải quyết theo thủ tục chung.

Từ những phân tích nhận định như nêu trên, Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Sóc Trăng đình chỉ giải quyết vụ án là có căn cứ và đúng pháp luật. Theo nội dung kháng cáo của bà N là không có cơ sở nên không được Hội đồng phúc thẩm chấp nhận.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về tuân thủ pháp luật trong quá trình giải quyết vụ việc ở giai đoạn phúc thẩm và tại phiên họp phúc thẩm. Đồng thời cho rằng cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án là có căn cứ pháp luật đề nghị Hội đồng phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 5 Điều 314 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 giữ nguyên quyết định sơ thẩm. Như đã phân tích, theo Kiểm sát viên đề nghị là có căn cứ nên không được Hội đồng phúc thẩm chấp nhận.

Căn cứ điểm a khoản 5 và khoản 6 Điều 314, điểm g khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Giữ nguyên quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 65/2017/QĐST-DS ngày 27 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Sóc Trăng.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Nguyên đơn bà N phải chịu là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng), theo Biên lai thu số 0009486 ngày 02/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Sóc Trăng. Như vậy, nguyên đơn bà N đã nộp xong án phí dân sự phúc thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- TAND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa DS.

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Phạm Hùng Nuôi